**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **199**/2019/QĐST-HNGĐ

*Tân Bình, ngày 06 tháng 3 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 28, khoản 2 Điều 149, khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019 về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con";

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Đường A, Phường C, quận B, TP.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Trần Danh Tiến D**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Đường A, Phường C, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Danh Tiến D đồng ý giao trẻ Trần Danh Hoàn V, sinh ngày 23/4/2007 cho bà Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà T không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trường hợp ông D lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông D.

Bà T cùng gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0037664 ngày 21/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B. Bà T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND QTB;
- Chi cục THADS QTB;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hồng Út**